

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 27/2020/HS-ST

Ngày: 15 - 3 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hải.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đào Thị Xê;

2. Ông Trần Mạnh Khang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2021/HSST, ngày 03 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/HSST-QĐ ngày 04 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

***Nguyễn Mạnh T**, sinh năm 1970, tại huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội. Nơi cư trú: thôn , xã An K, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1943 và bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1944; Vợ: Vũ Thị N, sinh năm 1976; con: có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại: Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1980;

Nơi cư trú: thôn , xã An Kh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Đình Tg, sinh năm 1974;

Trú tại: thôn , xã An Khh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội;

+ Anh Nguyễn Đình K, sinh năm 1982;

Trú tại: thôn , xã An K, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội;

(Đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 24/01/2020, anh Hoàng Văn H đi bộ đến khu vực sân chơi “Đoàn Kt” thuộc địa phận thôn , xã An Khánh, huyện Hoài Đức, TP Hà Nội, thấy bên cạnh quán nước của ông Lê Văn H (Sinh năm 1943, trú cùng thôn) có một bát sứ, một đĩa sứ và bốn quân vị được cất từ vỏ bao thuốc Vinataba anh H làm cái cho một số đối tượng tham gia đánh bạc. Trong quá trình đánh bạc, giữa anh H và Cao Văn C (Sinh năm 1986; Nơi cư trú: thôn , xã An Khánh, huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội) xảy ra mâu thuẫn, anh H đã cầm chiếc bát sứ ném vào mặt anh Ch, anh Ch bỏ chạy, sau đó anh H tiếp tục xảy ra mâu thuẫn với anh Nguyễn Đình K (Sinh năm 1982; Nơi cư trú: thôn , xã An K, huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội) dẫn đến xô xát giữa anh H và anh K (anh H khai bị anh K dùng một thanh kiếm dài khoảng 01 mét chém anh H nên anh H đã dùng tay trái đỡ nên bị thương ở ngón III tay trái), thấy vậy anh C can ngăn nhưng không được mà bị anh H đánh nên anh Ch đã dùng tay đâm vào vai anh H, được mọi người can ngăn nên mọi người đi về.

Khoảng 12 giờ ngày 25/01/2020, anh H mang theo 01 con dao (loại dao bầu) dài 31cm mục đích nếu đi qua nhà anh K mà bị đánh thì sẽ dùng dao để tự vệ. Khi anh H đi bộ qua nhà anh Kh, thấy anh K ở nhà nên anh H gọi ra nói chuyện, nhưng anh K không ra mà Nguyễn Mạnh T, anh Nguyễn Đình T (đều là anh trai của anh Kh) ra. Lúc đi ra do trời mưa nhỏ nên anh T cầm theo một chiếc ô che mưa. Tại cổng nhà anh K, anh T và T mời anh H vào nhà nói chuyện nhưng anh H không vào. Anh

H nói với T và anh T về việc xô xát với anh K ngày hôm trước. Lúc này, anh H thấy anh Nguyễn Đình T (sinh năm 1979; HKTT: thôn , xã An Khánh, huyện Hoài Đức, TP Hà Nội (là anh trai của anh K) đi bộ từ đầu ngõ về. Do sợ bị các anh em của anh K đánh nên anh H dùng tay phải rút con dao mang theo người ra thì anh T và T bỏ chạy vào trong sân nhà nhưng anh T bị vấp ngã. Lúc anh T đang đứng dậy thì H lao đến cầm dao đâm một nhát từ phía sau lưng anh T trúng vào vùng thắt lưng của anh T. Anh T lấy chiếc ô đang cầm khua về phía H còn Nguyễn Mạnh T lấy một thanh gậy tre dài khoảng 01 mét ở gần cổng để vụt vào tay, vào chân anh H thì chiếc gậy tre bị gãy thì T tiếp tục lấy một con dao (loại dao thái dài khoảng 34cm) ở cạnh bồn nước trong sân nhà anh K chém về phía H trúng vào vùng trán, vùng cằm của anh H, anh H bỏ chạy và được mọi người đưa đi cấp cứu.

Hậu quả:

- Anh Hoàng Văn H bị chấn thương sọ não vỡ xương trán, xương mũi, tụ dịch xoang trán, sàng, bướm hai bên, gãy rạn xương chẩm phải, vết thương mi mắt, cung mày, trán, góc mắt, đỉnh phải hai bên, đứt gân gấp sâu ngón III tay trái, chấn thương phần mềm thắt lưng (Theo Tóm tắt hồ sơ bệnh án do Bệnh viện quân Y 103 cấp ngày 14/02/2020).

- Anh Nguyễn Đình T bị xây xát da vùng thái dương trái diện (4x2)cm; tại vùng đỉnh có vết sưng, bầm tím dưới da diện (3x1)cm; tại vùng thắt lưng phải có vết rách da nông, đã đóng vảy kích thước (1,5x0,5)cm, bờ mép tương đối sắc gọn; tại đầu gối bên trái, bên phải có nhiều vết xây xát da, đã đóng vảy (theo Biên bản kiểm tra dấu vết trên thân thể của anh T ngày 26/01/2020 của Bệnh viện E – Bộ y tế).

- Anh Cao Văn C bị đa vết thương trầy xước mũi, má, khóe mắt, thái dương.

- Anh Nguyễn Đình K bị đa vết thương trầy xước vùng cổ, vùng tai, vùng chân tay.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) con dao (loại dao bầu) có tổng chiều dài 31cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 18cm, điểm rộng nhất của lưỡi dao là 06cm, đầu dao nhọn, lưỡi dao bị mẻ, chuôi dao bằng gỗ dài 13cm (do ông Nguyễn Đình Đ là bố của Nguyễn Mạnh T giao nộp, ông Đ khai đây là con dao mà anh H dùng khi xảy ra xô xát);

- 01 (một) con dao (loại dao dùng để thái) có tổng chiều dài 34cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 22cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao là 5,3cm, mũi dao hơi vát nhọn, phần chuôi dao bằng nhựa màu xanh dài 12cm, dao cũ đã qua sử dụng, (do anh Nguyễn Mạnh T giao nộp);

- 01 (một) thanh gậy tre bị gãy làm 02 đoạn, một đoạn dài 54,3cm đường kính nhỏ nhất 2,8cm; đường kính lớn nhất 3,5cm. 01(một) đoạn gậy tre dài 55,5cm, đường kính nhỏ nhất 2,6cm; đường kính lớn nhất 3cm (đoạn gậy bị vỡ dọc thanh hai do anh Nguyễn Mạnh T giao nộp);

- 01 (một) chiếc áo phông cộc tay bằng vải sáng màu gắn mác “NINOMAXX COMPANY S” kích thước (65x66) cm mặt sau áo có bám dính nhiều chất màu nâu và có 01 (một) vết rách kích thước (01x01)cm (do anh Nguyễn Đình T giao nộp).

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số: 1817/C09-TT1 ngày 20/4/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận thương tích của anh H ngày 24/01/2020 như sau:

- Sẹo vùng đuôi cung mày phải: 03%.

- Sẹo mặt gan đốt 2, ngón III bàn tay trái: 01%.

- Đứt gân gấp sâu ngón III bàn tay trái đã nối phục hồi: 01%.

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh H tại thời điểm giám định là: **06%** (Sáu phần trăm).

Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương tại vùng cung mày phải do vật tày gây nên; Tổn thương tại ngón III tay trái do vật sắc hoặc nhọn gây nên”.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số: 1816/C09-TT1 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận thương tích của anh H ngày 25/01/2020 như sau:

- Sẹo vùng trán - cung mày hai bên - mi trên và góc mắt hai bên: 06%.

- Sẹo vùng đỉnh - chẩm phải: 02% .

- Vỡ xương trán, không xác định được chiều dài đường vỡ, diện não đồ bình thương: 08%.

- Mề bản ngoài xương chẩm phải, không xác định được chiều dài đường mề: 05%.

- Vỡ xương mũi, không ảnh hưởng đến chức năng thở: 09%.

- Vùng thắt lưng trái không còn dấu tích.

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh H tại thời điểm giám định là: **27%** (Hai mươi bảy phần trăm).

+ Cơ chế hình thành thương tích: Các vết thương vùng đầu mặt và tổn thương xương kèm theo của anh H do vật sắc gây nên.

+ Mẫu vật gửi giám định:

- 02 đoạn gãy tre gửi giám định **không gây được** các vết thương vùng đầu mặt và tổn thương xương kèm theo của anh H.

- Con dao gửi giám định **gây được** các vết thương vùng đầu mặt và tổn thương xương kèm theo của anh H’.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số: 2023/C09-TT1 ngày 18/5/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

- Sẹo nông mờ kích thước nhỏ vùng gò má – thái dương trái, không có di chứng chấn thương sọ não: 03%.

- Sẹo kích thước nhỏ vùng lưng phải, không ảnh hưởng chức năng: 01%

- Sẹo nông kích thước nhỏ vùng gối phải, không ảnh hưởng chức năng: 01%.

- Sẹo nông kích thước nhỏ vùng gối trái, không ảnh hưởng chức năng: 01%.

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Đình T tại thời điểm giám định là: **06%** (Sáu phần trăm).

Cơ chế hình thành thương tích: Các tổn thương vùng mặt, hai gối và cẳng chân trái do vật tày gây nên; Tổn thương vùng lưng do vật sắc gây nên.

Mẫu vật gửi giám định: Con dao gửi giám định gây nên được thương tích vùng lưng phải của anh T’.

Ngày 19/6/2020, anh H gửi đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Kh, anh Ch và ông Đg, đề nghị không khởi tố đối với vụ việc anh H bị đánh gây thương tích ngày 24/01/2020 (tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh H là 6%) với lý do thương tích của anh H đã bình phục, không ảnh hưởng sức khỏe. Tuy nhiên, quá trình điều tra không có tài liệu nào chứng minh anh K có hành vi dùng kiếm chém gây thương tích cho anh H vào tối 24/01/2020, ông Đ chỉ tham gia can ngăn không tham gia xô xát, không đánh anh H như lời khai của anh H. Do đó, không có căn cứ để xử lý anh K, anh Ch và ông Đ về hành vi gây thương tích cho anh H vào tối 24/01/2020.

Đối với việc anh H khai bị anh T, anh K dùng hung khí đánh gây thương tích cho anh H vào ngày 25/01/2020, quá trình điều tra ngoài lời khai của anh H không có tài liệu nào khác chứng minh anh T, anh Kh đánh gây thương tích cho anh H do đó không đủ căn cứ để xử lý đối với anh T, anh Kh về hành vi gây thương tích cho anh H vào ngày 25/01/2020.

Đối với H có hành vi dùng dao (là hung khí) đâm anh T gây tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là **06%** đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 134 Bộ luật Hình sự tuy nhiên ngày 19/6/2020 anh T tự nguyện có đơn xin rút đơn trình báo, xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và đề nghị không khởi tố vụ án hình sự. Vì vậy, không có căn cứ khởi tố hình sự đối với H, tuy nhiên hành vi của H đã vi phạm điểm e, khoản 3, Điều 5 Nghị định 167/2013NĐ-CP ngày 12/11/2013 của chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực ANTT về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác.

Đối với hành vi đánh bạc của các đối tượng tại sân chơi “Đoàn K thuộc thôn , xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội vào tối 24/01/2020. Quá trình điều tra làm rõ có anh H, anh Kh, anh Nh(sinh năm 1987), anh Tr(sinh năm 1980) và anh N (sinh năm 1991) đều có HKTT tại thôn , xã An Khánh, huyện Hoài Đức, TP Hà Nội cùng tham gia đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền. Hiều là người xóc cái, sử dụng bát sứ, đĩa sứ và 04 quân vị nhưng Cơ quan CSĐT không thu giữ được do quá trình xô xát H đã đập vỡ bát và đĩa. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là: 570.000 đồng (năm trăm bảy mươi nghìn đồng) nhưng Cơ quan CSĐT chỉ thu giữ được số tiền là 400.000 đồng (trong đó Kh tự nguyện nộp số tiền là 200.000 đồng, Nh tự nguyện nộp số tiền là 100.000đồng, N tự nguyện nộp số tiền là: 100.000đồng), còn 170.000 đồng là tiền của H sử dụng vào mục đích đánh bạc nhưng

H thua hết nhưng không làm rõ được ai hưởng lợi số tiền đó nên không thu giữ được. Bản thân Kh, Nh, N, Trg đều chưa có tiền án, tiền sự về hành vi “Đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc”; H có 01 tiền án “Đánh bạc” năm 2006 bị Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức xử 24 tháng tù tội đánh bạc, quá trình xác minh H đã được xóa án tích. Do đó, hành vi của H, Kh, Nh, N, Trg không cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 BLHS. Công an huyện Hoài Đức đã xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng.

Về dân sự: Bị hại là anh H đã được T và gia đình đến xin lỗi và bồi thường về dân sự do đó không có yêu cầu đề nghị gì khác. Ngày 19/6/2020, anh H viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho T.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Mạnh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số 25/CT-VKSHĐ ngày 24/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Mạnh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điểm đ, Khoản 2, Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Điểm đ, khoản 2, Điều 134; Điểm b, c, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng kể từ ngày tuyên án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Do trước đó anh Hoàng Văn H có mâu thuẫn với anh Nguyễn Đình K nên khoảng 12 giờ 15 phút ngày 25/01/2020, tại cổng và sân nhà anh K tại thôn , xã An Khá, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, khi anh H sang nhà anh K để nói chuyện thì xảy ra mâu thuẫn với anh trai của K là Nguyễn Mạnh T và anh Nguyễn ĐTg nên T có hành vi dùng gậy tre vọt và dùng một con dao chém anh H gây thương tích tại vào vùng trán, vùng đầu của anh H với tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể là **27%** (*Hai mươi bảy phần trăm*).

[3]. Hành vi của bị cáo là hành vi cố ý dùng hung khí nguy hiểm gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do bị cáo gây ra tại thời điểm giám định là: 27% (*Hai mươi bảy phần trăm*). Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đã thành niên, có năng lực trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo Bản cáo trạng và Lời luận tội của Viện Kiểm sát. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo T đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương. Tòa án xét xử nghiêm minh nhằm giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ sau đây: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, phạm tội do bột phát; bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại, sự tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả của bị cáo đã được người bị hại chấp nhận và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo phạm tội có một phần lỗi của người bị hại và thuộc trường hợp vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng (Bảo vệ sức khỏe của em trai mình), đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại các Điểm b, c, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có

nhieu tình tiết giảm nhẹ, có công ăn việc làm ổn định và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi môi trường xã hội mà tạo điều kiện cho bị cáo làm ăn, sinh sống và chứng tỏ sự hối cải, hoàn lương của mình ngay trong môi trường xã hội bình thường, dưới sự giám sát, giáo dục của Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú và gia đình bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội là phù hợp.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người bị hại là anh H, anh H không có yêu cầu đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10]. Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) con dao (loại dao bầu) có tổng chiều dài 31cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 18cm, điểm rộng nhất của lưỡi dao là 06cm, đầu dao nhọn, lưỡi dao bị mẻ, chuôi dao bằng gỗ dài 13cm.

- 01 (một) con dao (loại dao dùng để thái) có tổng chiều dài 34cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 22cm.

- 01 (một) thanh gậy tre bị gãy làm 02 đoạn,

- 01 (một) chiếc áo phông cộc tay bằng vải sáng màu gắn mác “NINOMAXX COMPANY S”.

Các vật chứng trên là công cụ phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy.

[11]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[12]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm b, c, s Khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Mạnh T** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T **24** (*Hai mươi bốn*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách **48** (*Bốn mươi tám tháng*) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo **Nguyễn Mạnh T** về Ủy ban nhân dân xã An K, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

* **Về trách nhiệm dân sự:** Ghi nhận người bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường khắc phục hậu quả và không có yêu cầu gì thêm.

* **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng:

- 01 (một) con dao (loại dao bầu) có tổng chiều dài 31cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 18cm, điểm rộng nhất của lưỡi dao là 06cm, đầu dao nhọn, lưỡi dao bị mẻ, chuôi dao bằng gỗ dài 13cm;

- 01 (một) con dao (loại dao dùng để thái) có tổng chiều dài 34cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 22cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao là 5,3cm, mũi dao hơi vát nhọn, phần chuôi dao bằng nhựa màu xanh dài 12cm, dao cũ đã qua sử dụng;

- 01 (một) thanh gậy tre bị gãy làm 02 đoạn, một đoạn dài 54,3cm đường kính nhỏ nhất 2,8cm; đường kính lớn nhất 3,5cm. 01(một) đoạn gậy tre dài 55,5cm, đường kính nhỏ nhất 2,6cm; đường kính lớn nhất 3cm (đoạn gậy bị vỡ dọc thành hai);

- 01 (một) chiếc áo phông cộc tay bằng vải sáng màu gắn mác “NINOMAXX COMPANY S” kích thước (65x66) cm mặt sau áo có tám đinh nhiều chất màu nâu và có 01 (một) vết rách kích thước (01x01)cm.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao, nhận vật chứng” ngày 11 tháng 3 năm 2021

giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Đức và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoài Đức).

*** Về án phí:** Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:** Căn cứ các Điều 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Bị cáo, Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND.TP. Hà Nội;
- VKSND.H. Hoài Đức;
- Công an H. Hoài Đức;
- Chi cục THADS.H. Hoài Đức;
- Trại Tạm giam số I - CATP Hà Nội;
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp Tp. Hà Nội;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Hải

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA